

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐÔNG 11

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC – THÁNG 10 – Lớp: Chồi 4

TUẦN 1 - THÁNG 10/2024 (30/9/2024 – 04/10/2024)

CHỦ ĐỀ: ĐÔI BÀN CHÂN XINH

NỘI DUNG	THỨ HAI 30/9/2024	THỨ BA 01/10/2024	THỨ TƯ 02/10/2024	THỨ NĂM 03/10/2024	THỨ SÁU 04/10/2024
ĐÓN TRẺ	- Nêu gương trẻ đi học đầy đủ và đi học sớm tập thể dục cùng bạn. - Bé thực hành chào cô, chào ba mẹ khi đến lớp, cất đồ dùng cá nhân gọn gàng.				
THỂ DỤC SÁNG	- Trẻ vận động cùng cô qua khởi động đi các kiểu chân, bài tập phát triển chung kết hợp dụng cụ: nơ trên nền nhạc “Con cào cào”, kết thúc thể dục sáng bằng hồi tĩnh hít thở nhẹ nhàng				
GIỜ HỌC	+ GIỜ HỌC 1: MTXQ : VÌ SAO BÉ NGHE ĐƯỢC + GIỜ HỌC 2: ÂM NHẠC:: VĐTN: CHIẾC DÙ HỒNG	+ GIỜ HỌC 1: ÂM NHẠC: HÁT: KHÚC HÁT MỪNG SINH NHẬT + GIỜ HỌC 2: TC - KNXH: HÀNH VI KHI ĐI XE BUÝT	+ GIỜ HỌC 1: LQV TOÁN: ĐÊM TRÊN ĐÔI TƯỢNG TRONG PHẠM VI 10 + GIỜ HỌC 2: NGÔN NGỮ: LÀM QUEN VỚI VIỆC ĐỌC SÁCH	+ GIỜ HỌC 1: NGÔN NGỮ KC" ĐÔI DÉP" + GIỜ HỌC 2: THỂ CHẤT: BẬT TÁCH KHÉP CHÂN QUA 5 Ô	+ GIỜ HỌC 1: THỂ CHẤT: NÉM XA BẰNG 1 TAY + GIỜ HỌC 2: LQV TOÁN: SO SÁNH SỐ LƯỢNG TRONG PHẠM VI 3
CHƠI TRONG LỚP	Chuẩn bị cho các góc chơi: * Góc xây dựng: - Tranh ảnh gợi ý kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, xếp mô hình vững chãi... - Gạch xây dựng bằng nhựa. - Bộ khối hình bằng bitis. - Lego lắp ráp - Lõi chỉ - Động vật bằng nhựa - Mô hình phương tiện giao thông * Góc Toán: - Thẻ số, thẻ hình số lượng ... - Bảng bài tập số lượng trong phạm vi 5				

	- Bút, giấy... Nguyên vật liệu mới: Bảng nam châm số lượng. * Góc phân vai: - Các loại bánh bằng giấy, đất nặn, mút, các vật liệu để làm bánh... - Dụng cụ nấu ăn, rau củ quả,... - Trang phục bác sĩ, y tá, dụng cụ khám bệnh, thẻ khám bệnh, sổ khám bệnh... - Hoa vải các loại, bình cắm hoa, các loại chai, hũ nhựa..... Nguyên vật liệu mới: Hoa vải các loại, bình cắm hoa, các loại chai, hũ nhựa.....				
CHƠI NGOÀI TRỜI	+ QS: Các vườn hoa trong trường + TCVD: Kéo co, Thỏ và cáo + TCTD: - Đi trên dây (dây đặt trên sàn), đi trên ván kê dốc. - Tung bóng lên cao và bắt. - Chạy chậm khoảng 100 - 120m - Bật tiến về phía trước - Ném trúng đích nằm ngang.				
ĂN NGỦ VỆ SINH	- Thực hành: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Đi vệ sinh đúng nơi quy định khu vực bạn trai – bạn gái - Thay quần áo đúng khu vực quy định - Thực hành mời cô, mời bạn khi ăn, tự xúc ăn không rơi vãi.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Chơi trò chơi đồ vui về cơ thể bé	Tưới cây, chăm sóc vườn cây của lớp.	Chơi trò chơi đồng dao : tập tầm vông.	Chơi in bàn chân và tạo hình sáng tạo với đôi bàn chân bé.	Kể chuyện: tập kể chuyện cùng cô câu chuyện “ Đôi dép”
NHẬN XÉT CUỐI NGÀY					

TUẦN 2 THÁNG 10 NĂM 2024 (Từ 7/10/2024 đến 11/10/2024)

CHỦ ĐỀ: TÔI LÀ AI

Hình thức	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ					
TD sáng	- Trẻ vận động cùng cô qua khởi động đi các kiểu chân, bài tập phát triển chung kết hợp dụng cụ: cờ trên nền nhạc Năng sớm, kết thúc thể dục sáng bằng hồi tĩnh hít thở nhẹ nhàng.				

GIỜ HỌC	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> MTXQ: ĐÔI TAY ĐÔI CHÂN CỦA BÉ + <u>GIỜ HỌC 2:</u> ÂM NHẠC: VĐTN “5 NGÓN TAY NGOAN”	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> ÂM NHẠC: VĐTN: TÌM BẠN THÂN + <u>GIỜ HỌC 2:</u> NGÔN NGỮ: KC: CHÂN TAY TAI MẮT MIỆNG	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> LQV TOÁN: SỐ THỨ TỰ TRONG P.VI 3 + <u>GIỜ HỌC 2:</u> THỂ CHẤT: CHUYỀN BẮT BÓNG QUA ĐẦU QUA CHÂN	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> TC-KNXH: CÀI NÚT ÁO + <u>GIỜ HỌC 2:</u> TẠO HÌNH: CẮT DÁN NGÔI NHÀ	+ <u>GIỜ HỌC 1</u> THỂ CHẤT: NÉM XA BĂNG HAI TAY + <u>GIỜ HỌC 2:</u> TOÁN: CÁC CHỮ SỐ
CHƠI TRONG LỚP	- Góc đọc sách: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, hò, vè + Chọn sách để xem + Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt + Cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh . + “ Đọc” sách theo tranh minh họa (đọc vệt); Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Góc LQVToán: + Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ chữ số, số lượng và trong phạm vi 5 + Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. + Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác và sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái). - Góc phân vai: + Thỏa thuận vai chơi với bạn + Xung hô đúng vai chơi của mình và bạn trong quá trình chơi - Góc tạo hình: + Tạo hình mới từ những mảnh xé + Làm lôm, đồ bẹt, bẻ lóc, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết .				
CHƠI NGOÀI TRỜI	<u>QS:</u> - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa <u>TCVD:</u> - Mèo đuổi chuột, cá sấu lên bờ <u>TCTD:</u> - Tung bóng lên cao và bắt. - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng đích đặc theo hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần) - Bật xa - Chuyền bóng qua đầu qua chân.				

VỆ SINH ĂN NGỦ	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt..... - Tự lau mặt , đánh răng. - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Đọc thơ: Bé ơi	-Nói được những điều bé thích, không thích những việc gì bé có thể làm được.	- Chú ý, đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe	Mạnh dạn giới thiệu bản thân của mình trước cô và bạn.	Xem clip hoạt hình quá trình lớn lên của con người
NHẬN XÉT CUỐI NGÀY					

TUẦN 3 THÁNG 10 NĂM 2024
(Từ 14/10/2024 đến 18/10/2024)
CHỦ ĐỀ: TÔI ĐANG LỚN

Hình thức	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ					
TD sáng	- Trẻ vận động cùng cô qua khởi động đi các kiểu chân, bài tập phát triển chung kết hợp dụng cụ: cờ trên nền nhạc Nắng sớm, kết thúc thể dục sáng bằng hồi tĩnh hít thở nhẹ nhàng.				
GIỜ HỌC	+ GIỜ HỌC 1: MTXQ: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN + GIỜ HỌC 2: THỂ CHẤT: BẬT QUA VẬT CẢN 10 – 15cm	+ GIỜ HỌC 1: TC - KNXH : ĐIỀU BÉ THÍCH- KHÔNG THÍCH + GIỜ HỌC 2: LQV TOÁN: SẮP XẾP THEO QUI TẮC 2 ĐỐI TƯỢNG	+ GIỜ HỌC 1: LQV TOÁN: GHÉP ĐÔI + GIỜ HỌC 2: NGÔN NGỮ: NGHE CHUYỆN "TÍCH CHU"	+ GIỜ HỌC 1: NGÔN NGỮ : THƠ: THĂM NHÀ BÀ + GIỜ HỌC 2: ÂM NHẠC: VĐTN: HẠT MƯA VÀ EM BÉ	+ GIỜ HỌC 1: THỂ CHẤT: BÒ DÍCH DẮC QUA 5 ĐIỂM" + GIỜ HỌC 2: TẠO HÌNH: VẼ THEO Ý THÍCH
CHƠI TRONG LỚP	- Góc tạo hình: + Tạo hình mới từ những mảnh xé + Làm lôm, ấn bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết . + Làm thiệp 20/10 sáng tạo theo ý thích. - Góc xây dựng: Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.				

	- Góc LQV Toán: + Thẻ số, thẻ hình... + Bảng bài tập định hướng không gian. + Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo qui tắc.				
CHƠI NGOÀI TRỜI	<u>QS:</u> Nhận ra một số ký hiệu, biểu tượng thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào, cầu thang, cấm đi, nguy hiểm,... <u>TCDG:</u> Lộn cầu vòng, mèo đuổi chuột <u>TCTD:</u> - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m - Đi trên dây (dây đặt trên sàn), đi trên ván kê dốc. - Bò bằng bàn tay và bàn chân dích dắc qua 5-7 điểm (Khoảng cách các điểm 1- 1,5 m)				
VỆ SINH ĂN NGỦ	- Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ.....không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tự lau mặt, đánh răng, - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. \				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...	Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	Kể tên và nói đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước.	Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).
NHẬN XÉT CUỐI NGÀY					

TUẦN 4 THÁNG 10 NĂM 2024
(Từ 21/10/2024 đến 25/10/2024)
CHỦ ĐỀ: CƠ THỂ TÔI

Hình thức	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ					
TD sáng	- Trẻ vận động cùng cô qua khởi động đi các kiểu chân, bài tập phát triển chung kết hợp dụng cụ: Bóng trên nền nhạc “Bé tập thể dục”, kết thúc thể dục sáng bằng hồi tĩnh hít thở nhẹ nhàng				
GIỜ HỌC	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> MTXQ: PHÂN LOẠI RAU + <u>GIỜ HỌC 2:</u> TẠO HÌNH: VẼ ĐỒ ĂN THỨC UỐNG	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> NGÔN NGỮ: THỜ:TAY NGOAN + <u>GIỜ HỌC 2:</u> ÂM NHẠC VĐTĐ: ỨT NGOAN	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> LQVT: SO SÁNH 2 NHÓM ĐỐI TƯỢNG TRONG PHẠM VI 4 + <u>GIỜ HỌC 2:</u> NGÔN NGỮ: NGHE CHUYỆN: CẬU BÉ MŨI DÀI	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> ÂM NHẠC: VẬN ĐỘNG " VUI ĐẸN TRƯỜNG GIỜ HỌC 2: TCXH: LỜI YÊU THƯƠNG	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> THỂ CHẤT: BẬT XA 35-40 CM + <u>GIỜ HỌC 2:</u> MTXQ : CƠ THỂ BÉ
CHƠI TRONG LỚP	Chuẩn bị cho các góc chơi: * Góc xây dựng: - Tranh ảnh gợi ý kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, chêm... tạo mô hình.... - Gạch xây dựng bằng gỗ. - Bộ khối hình bằng bitis. - Bộ khối hình bằng gỗ. - Bìa cactong các dạng vuông, tròn. - Vi trứng (nguyên vật liệu mới) * Góc phân vai: - Các loại bánh bằng giấy, đất nặn, mút, các vật liệu để làm bánh... - Dụng cụ nấu ăn, rau củ quả,... - Trang phục bác sĩ, y tá, dụng cụ khám bệnh, thẻ khám bệnh, sổ khám bệnh... - Hoa vải các loại, bình cắm hoa, các loại chai, hũ nhựa..... Nguyên vật liệu mới: Hoa vải các loại, bình cắm hoa, các loại chai, hũ nhựa..... * Góc Toán: - Thẻ số, thẻ hình... - Bảng bài tập số lượng.				

	- Bút, giấy... Nguyên vật liệu mới: Bảng bài tập số lượng - Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo qui tắc. * Góc tạo hình: - Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhầm. - Kể lại sự việc theo trình tự.				
CHƠI NGOÀI TRỜI	QS: Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa TCVD: Bật di chuyển vòng, chuyển bóng TCTD: - Ném trúng đích đứng . - Tung bóng lên cao và bắt. - Chạy chậm - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng đích đặc theo hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)				
VỆ SINH ĂN NGỦ	- Thực hành: Tự mặc, cởi được áo quần - Thực hành: Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Che miệng khi ho, hắt hơi. - Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Nghe chuyện : Món quà của cô giáo - Hay đặt câu hỏi	Trò chuyện vui trẻ: Biết không ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. -Đặt câu hỏi và thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng: “Tại sao có mưa?”...	- Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, tình cảm, nhu cầu, ý nghĩa, kinh nghiệm và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. -Xem hình ảnh cô chăm sóc các bé	Nghe hiểu nội dung và đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi của trẻ. - Bộc lộ cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) của bản thân bằng lời nói, cử chỉ và nét mặt.
NHẬN XÉT CUỐI NGÀY					

TUẦN 5 THÁNG 10 NĂM 2024
(Từ 28/10/2024 đến 1/11/2024)
CHỦ ĐỀ: AN TOÀN CHO BÉ

Hình thức	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ					
TD sáng	- Trẻ vận động cùng cô qua khởi động đi các kiểu chân, bài tập phát triển chung kết hợp dụng cụ: cờ trên nền nhạc Năng sớm, kết thúc thể dục sáng bằng hồi tĩnh hít thở nhẹ nhàng.				
GIỜ HỌC	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> MTXQ: AN TOÀN CHO BÉ + <u>GIỜ HỌC 2:</u> ÂM NHẠC: HÁT: BÉ ƠI NHỚ NHÉ!	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> TẠO HÌNH : NẶN VẮY BÚP BÊ + <u>GIỜ HỌC 2:</u> THỂ CHẤT: NÉM TRÚNG ĐÍCH NẶM NGANG	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> THỂ CHẤT: TRƯỜN THEO HƯỚNG THẲNG + <u>GIỜ HỌC 2:</u> TẠO HÌNH: TẠO HÌNH TỪ HÌNH HÌNH HỌC	+ <u>GIỜ HỌC 1:</u> LQVT: CHỮ SỐ, SỐ LƯỢNG TRONG PHẠM VI 5 + <u>GIỜ HỌC 2:</u> TCKNXH: KHÔNG NHẬN QUÀ VÀ ĐI THEO NGƯỜI LẠ	+ <u>GIỜ HỌC 2:</u> NGÔN NGỮ: THƠ: CÔ DẠY + <u>GIỜ HỌC 1:</u> MTXQ: QUẦN ÁO CỦA BÉ
CHƠI TRONG LỚP	Góc Toán: chơi phạm nhóm rau theo 1-2 dấu hiệu + Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5 + Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. + Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác và sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái). - Góc phân vai: trẻ chơi theo ý tưởng - Góc tạo hình: + Tạo hình mới từ những mảnh xé + Làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết . - Sử dụng kí hiệu để “viết” : tên, Làm vế tàu, thiệp chúc mừng... - Góc xây dựng: Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. - Góc đọc sách: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, hò ,vè + Tập tô, tập đồ các nét chữ + Chọn sách để xem + Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt + Cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh . + “ Đọc” sách theo tranh minh họa (đọc vệt) + “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.				

	- Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách)				
CHƠI NGOÀI TRỜI	<u>QS:</u> Nhận ra một số ký hiệu, biểu tượng thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào, cầu thang, cấm đi, nguy hiểm,... <u>TCDG:</u> Kéo co, cá sấu lên bờ <u>TCTD:</u> - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m - Đi trên dây (dây đặt trên sàn), đi trên ván kê dốc. - Bò bằng bàn tay và bàn chân dích dắc qua 5-7 điểm (Khoảng cách các điểm 1- 1,5 m				
VỆ SINH ĂN NGỦ	- Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ.....không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tự lau mặt, đánh răng, - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...	Bé biết mình có thể tự làm và thích làm gì: Đồ chơi, trò chơi, trang phục, món ăn yêu thích.	Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	Trò chuyện với trẻ tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).
NHẬN XÉT CUỐI NGÀY					